

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG AN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT  
V/v chấp thuận Quy hoạch  
tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500  
Bên xe Bình Long, phường  
An Lộc

An Lộc, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Lộc;
- Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp.

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng Ban*

*hành QCVN 01:2021 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30/11/2022 của Bộ Xây dựng về việc ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16/10/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;*

*Căn cứ Thông tư 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành QCVN 07:2023/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BXD ngày 01/8/2024 của Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của luật quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 103/2025/TT-BCA ngày 04/11/2025 của Bộ Công an ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị, bố trí phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình.*

*Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thị xã Bình Long về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 và Quy định quản lý theo Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Công văn số 474/UBND-SX ngày 12/3/2026 của UBND phường An Lộc về việc thuận chủ trương lập quy hoạch tổng mặt bằng Bến xe Bình Long, phường An Lộc;*

*Căn cứ Thông báo kết luận số 222/TB-UBND ngày 19/5/2026 của UBND phường An Lộc về việc kết luận của Chủ tịch UBND phường – Trần Thanh Long tại cuộc họp Ủy viên UBND phường về việc lấy ý kiến về Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Bến xe Bình Long, phường An Lộc;*

*Căn cứ Biên bản số 01/BB-KTHT&ĐT ngày 20/5/2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Lộc về việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư về quy*

*hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Bến xe Bình Long, phường An Lộc;*

*Căn cứ Văn bản số 61/MTTQ-BTT ngày 21/5/2026 của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường An Lộc về việc phản biện xã hội đối với quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Bến xe Bình Long, phường An Lộc.*

*Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 495/TTr-KTHT&ĐT ngày 26/5/2026.*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Lộc có ý kiến như sau: Chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Bến xe Bình Long, phường An Lộc với các nội dung sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Bến xe Bình Long, phường An Lộc

**2. Phạm vi, quy mô lập quy hoạch:**

a) Phạm vi ranh giới: phường An Lộc, thành phố Đồng Nai. Vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Đông : Giáp đường Nguyễn Du và đất dân;
- Phía Tây : Giáp đất dân;
- Phía Nam : Giáp đường Hồ Xuân Hương và đất dân;
- Phía Bắc : Giáp đất dân.

b) Quy mô:

- Diện tích lập quy hoạch: **10.082m<sup>2</sup>**;
- Loại bến xe: Loại 4.

**3. Quan điểm, mục tiêu:**

- Cụ thể hóa các định hướng của quy hoạch cấp trên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển không gian đô thị, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng và triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Xác định chức năng sử dụng đất, các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc và các yêu cầu quản lý phát triển đối với khu đất quy hoạch tổng mặt bằng như: mật độ xây dựng, tầng cao xây dựng, hệ số sử dụng đất, tổ chức giao thông, đấu nối hạ tầng kỹ thuật, khoảng lùi xây dựng và các yêu cầu về kiến trúc, cảnh quan.

- Đề xuất các giải pháp tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan và bố trí các hạng mục công trình chính, công trình phụ trợ, cây xanh, giao thông nội bộ phù hợp với tính chất, chức năng sử dụng đất; đáp ứng yêu cầu khai thác sử dụng, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

#### 4. Tính chất, chức năng:

Bến xe Bình Long là công trình hạ tầng giao thông đầu mối, có chức năng phục vụ vận tải hành khách, trung chuyển và các dịch vụ hỗ trợ vận tải.

#### 5. Quy hoạch sử dụng đất

Tuân thủ theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 và Quy định quản lý theo Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước được phê duyệt tại Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND thị xã Bình Long. Theo đó khu đất thuộc đất ký hiệu BX, với các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch tính toán, cụ thể: Mật độ xây dựng: 17,27% (tối đa 30%); hệ số sử dụng đất 0,24 lần (tối đa 2,25 lần); số tầng 02 tầng (tối đa 03 tầng).

Bảng tổng hợp sử dụng đất:

STT	Loại đất	Diện tích	Tỷ lệ
		(m <sup>2</sup> )	(%)
	<b>Tổng diện tích lập quy hoạch</b>	<b>10.082,0</b>	<b>100,00</b>
<b>I</b>	<b>Đất xây dựng công trình</b>	<b>1.740,9</b>	<b>17,27</b>
1	Công trình dịch vụ xây dựng mới	1.253,5	
2	Công trình dịch vụ hiện hữu	147,4	
3	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật	340,0	
<b>II</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>2.272,1</b>	<b>22,54</b>
<b>III</b>	<b>Đất giao thông, sân bãi</b>	<b>6.069,0</b>	<b>60,20</b>
1	Đất bãi đỗ xe	2.396,8	
2	Đất giao thông nội bộ	3.672,2	

Bảng thống kê các hạng mục công trình xây dựng:

STT	Chức năng	Diện tích	Tầng cao xd tối đa	Chiều cao xd tối đa	Diện tích sàn tối đa
		(m <sup>2</sup> )	(Tầng)	(m)	(m <sup>2</sup> )
<b>I</b>	<b>Đất xây dựng công trình</b>	<b>1.740,9</b>	<b>2</b>	<b>11,00</b>	<b>2.466,9</b>
<b>1</b>	<b>Công trình dịch vụ xây dựng mới</b>	<b>1.253,5</b>	<b>2</b>	<b>11,00</b>	<b>1.995,5</b>
1.1	Kho chứa hàng	360,0	1	6,00	360,0
1.2	Nhà làm việc 2	349,7	2	11,00	699,4
1.3	Nhà chờ khách	186,0	2	11,00	372,0
1.4	Nhà xe	139,5	1	8,00	139,5
1.5	Nhà nghỉ tài xế	46,5	2	11,00	93,0

1.6	Phòng vé	159,8	2	11,00	319,6
1.7	Nhà bảo vệ 2	12,0	1	4,00	12,0
<b>2</b>	<b>Công trình dịch vụ hiện hữu</b>	<b>147,4</b>	<b>1</b>	<b>6,00</b>	<b>147,4</b>
2.1	Nhà bảo vệ 1	26,4	1	6,00	26,4
2.2	Nhà làm việc 1	25,0	1	6,00	25,0
2.3	Nhà kho	26,5	1	6,00	26,5
2.4	Nhà vệ sinh 1	8,3	1	6,00	8,3
2.5	Nhà vệ sinh 2	61,2	1	6,00	61,2
<b>3</b>	<b>Đất công trình hạ tầng kỹ thuật xây mới</b>	<b>340,0</b>			<b>324,0</b>
3.1	Nhà bơm + Bể PCCC	60,0	1	4,00	60,0
3.2	Trạm điện	16,0	-	-	-
3.3	Nhà chứa chất thải nguy hại	24,0	1	4,00	24,0
3.4	Trạm sạc	240,0	1	6,00	240,0
<b>II</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>2.272,1</b>	-	-	-
<b>III</b>	<b>Đất giao thông, sân bãi</b>	<b>6.069,0</b>	-	-	-
<b>1</b>	<b>Đất bãi đỗ xe</b>	<b>2.396,8</b>	-	-	-
1.1	Bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách	992,3	-	-	-
1.2	Bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác 1	633,1	-	-	-
1.3	Bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác 2	401,4	-	-	-
1.4	Bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác 3	370,0	-	-	-
<b>2</b>	<b>Đất giao thông nội bộ</b>	<b>3.672,2</b>	-	-	-
<b>Tổng diện tích lập quy hoạch</b>		<b>10.082,0</b>	-	-	-

## 6. Về tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan:

Không gian kiến trúc cảnh quan bến xe được tổ chức khoa học, hợp lý, phù hợp với tính chất là công trình đầu mối giao thông; đảm bảo vận hành an toàn, thuận tiện và hiệu quả. Các khu chức năng như khu đón trả khách, khu đỗ xe, khu điều hành và các công trình phụ trợ được bố trí rõ ràng, hạn chế xung đột giao thông và thuận tiện trong khai thác sử dụng.

Hệ thống giao thông nội bộ được tổ chức liên hoàn, đảm bảo kết nối thuận tiện giữa các khu chức năng và đáp ứng nhu cầu lưu thông của các loại phương tiện. Dự án bố trí 02 lối ra vào từ đường Nguyễn Du phía Đông và 01 lối ra vào từ đường Hồ Xuân Hương phía Nam, đảm bảo khả năng tiếp cận thuận lợi và an toàn giao thông.

Hình thức kiến trúc công trình được định hướng theo phong cách hiện đại, sử dụng màu sắc hài hòa, thống nhất; ưu tiên các vật liệu bền vững, phù hợp với tính chất công trình giao thông công cộng. Khu vực bến xe được tổ chức theo hướng thông thoáng, kết hợp cây xanh, sân bãi và hàng rào thoáng nhằm tăng mỹ quan và cải thiện vi khí hậu khu vực.

Hệ thống cây xanh được bố trí dọc các tuyến giao thông nội bộ, khu vực sân bãi và khu chờ nhằm tạo bóng mát, giảm bụi và tiếng ồn, góp phần tạo không gian bến xe xanh, sạch, thân thiện và hiện đại. Đồng thời, việc tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan bảo đảm tuân thủ các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường và các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

## **7. Quy hoạch giao thông, hạ tầng kỹ thuật:**

### ***a) Quy hoạch san nền:***

- Khu vực quy hoạch đã được san nền cơ bản, địa hình tương đối bằng phẳng.
- Tùy thuộc vào giải pháp kiến trúc sẽ tiến hành san nền cục bộ sẽ được cụ thể trong bước thiết kế bản vẽ thi công.

### ***b) Quy hoạch giao thông:***

- Giao thông đối ngoại: Dự án bố trí 02 lối tiếp cận vào các tuyến đường tiếp giáp gồm:

+ Tiếp giáp về phía Đông dự án là tuyến đường Nguyễn Du có bề rộng 30m (6m-18m-6m).

+ Tiếp giáp về phía Nam dự án là tuyến đường Hồ Xuân Hương có bề rộng 20m (4m-12m-4m).

- Đối với đường giao thông nội bộ có tính chất là đường đi bộ bề rộng mặt đường từ 5m-8m, các hệ thống hạ tầng kỹ thuật đi dưới lòng đường hoặc trong phần đất cây xanh thâm cỏ, phần đi ngầm dưới lòng đường được thiết kế chịu lực.

### ***c) Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa:***

- Nguồn tiếp nhận: Toàn bộ nước mưa của khu vực quy hoạch sẽ được thu gom và thoát về hệ thống thoát nước mưa hiện hữu trên tuyến đường Hồ Xuân Hương và Nguyễn Du.

- Giải pháp thiết kế:

- + Thiết kế hệ thống thoát nước của khu đất là hệ thống thoát nước riêng.
- + Toàn bộ nước mưa sẽ được thu gom về các tuyến mương nắp đan BTCT kích thước BxH 600 x 600 kẹp hợp cống BTCT - D600.
- + Độ dốc tối thiểu:  $i=0,33\%$ .
- + Cần tiến hành nạo vét tuyến mương thường xuyên, định kỳ để đảm bảo thoát nước tốt.

**d) Quy hoạch hệ thống cấp nước và PCCC:**

- Nguồn cấp: Đầu nối vào hệ thống cấp nước hiện hữu trên đường Nguyễn Du và đường Hồ Xuân Hương.

- Mạng lưới phân phối:

+ Mạng lưới đường ống trục chính được bố trí tạo thành mạng lưới vòng hoặc mạng lưới cụt, nhằm đáp ứng việc cấp nước an toàn, liên tục nhưng phải phù hợp với công suất tính toán.

- Tại các vị trí có 2 tuyến ống trở lên nối với nhau phải bố trí các van khóa để có thể cách ly khi cần thiết. Tại các điểm cao nhất trên tuyến ống phải bố trí van xả khí và điểm thấp nhất phải đặt các van xả cặn.

+ Ống phải đặt với độ sâu chôn ống tối thiểu theo quy định để có thể hạn chế chấn động từ trên mặt đất truyền xuống. Khoảng cách ống đến chân các công trình ngầm (đường điện, cống thoát nước) phải đảm bảo khoảng cách an toàn cho phép.

- Thiết kế hệ thống PCCC: Nước phục vụ chữa cháy được lấy từ bể nước ngầm dự án và mạng lưới cấp nước khu vực. Ngoài ra khi có sự cố cháy, cần phải gọi xe chữa cháy chuyên dùng để hỗ trợ.

**e) Quy hoạch hệ thống thoát nước thải:**

- Nguồn tiếp nhận: Đầu nối vào hệ thống thoát nước hiện hữu trên đường Hồ Xuân Hương.

- Giải pháp thiết kế:

+ Thiết kế hệ thống thoát nước thải riêng với hệ thống thoát nước mưa.

+ Cống thoát nước thải sử dụng cống PVC đường kính D140.

+ Độ dốc tối thiểu đối với cống thoát nước thải là 0,50%.

+ Các tuyến cống được bố trí theo nguyên tắc tự chảy và đảm bảo thời gian nước chảy trong cống là nhanh nhất.

**f) Quy hoạch thu gom chất thải rắn:**

- Nguồn phát sinh: Hoạt động sinh hoạt của nhân viên, hành khách đi xe.

- Phương thức xử lý: Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong bến xe được thu gom, tập kết tại các vị trí quy định và vận chuyển xử lý theo đúng quy định hiện hành. Chất thải nguy hại được thu gom riêng, lưu chứa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và chuyển giao cho đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định về bảo vệ môi trường.

**g) Quy hoạch hệ thống cấp điện, chiếu sáng:**

- Hệ thống cấp điện:

+ Nguồn điện được đầu nối trực tiếp từ tuyến điện trung thế hiện hữu nằm trên đường Nguyễn Du.

+ Lưới điện hạ thế của khu vực quy hoạch được bố trí đi ngầm để đảm bảo mỹ quan.

- Hệ thống chiếu sáng: Nguồn cấp lấy từ tủ điện của dự án. Chọn phương án thiết kế chiếu sáng đi nổi chiếu sáng ngoài trời kết hợp đèn gắn trên đường ngoài các công trình. Chú trọng sử dụng các bộ đèn tiết kiệm năng lượng. Khoảng cách giữa các đèn từ 20m-30m.

#### ***h) Quy hoạch mạng lưới thông tin liên lạc:***

- Nguồn cấp TTLL: được đấu nối trực tiếp từ tuyến TTLL hiện hữu đi nổi trên đường Nguyễn Du.

- Các tuyến cáp viễn thông được bố trí ngầm song song với các tuyến cáp điện.

- Hình thức ghép nối, hệ thống tủ do các công ty viễn thông quyết định ở giai đoạn thiết kế kỹ thuật.

### **8. Thành phần hồ sơ quy hoạch:**

a) Hồ sơ giấy pháp lý gồm thuyết minh, bản vẽ, các tài liệu văn bản in được xác nhận tính pháp lý nộp lưu trữ:

- Thuyết minh (bao gồm các văn bản pháp lý và bản vẽ A3 thu nhỏ);

- Bản vẽ:

+ Sơ đồ vị trí và phạm vi ranh giới khu đất: tỷ lệ thích hợp;

+ Bản vẽ tổng mặt bằng, phương án kiến trúc: tỷ lệ 1/500;

+ Bản vẽ hạ tầng kỹ thuật: giao thông, chuẩn bị kỹ thuật: tỷ lệ 1/500;

+ Bản vẽ hạ tầng kỹ thuật: cấp nước, thoát nước thải và quản lý chất thải rắn: tỷ lệ 1/500;

+ Bản vẽ hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cấp điện chiếu sáng, viễn thông thụ động: tỷ lệ 1/500;

*(Chi tiết có Hồ sơ đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng kèm theo)*

b) Hồ sơ điện tử gồm:

- Các tệp tin bản vẽ và văn bản gốc được in ấn để ký và đóng dấu xác nhận tính pháp lý.

- Các tệp tin số hóa (quét) của toàn bộ hồ sơ giấy pháp lý.

- Các tệp tin (file) cơ sở dữ liệu số địa lý (GIS).

### **9. Các nội dung khác:**

**a. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Lộc (Chủ đầu tư) có trách nhiệm:**

- Chủ trì phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Bến xe Bình Long, phường An Lộc theo nội dung được chấp thuận; thực hiện việc lưu trữ, bàn giao hồ sơ cho các cơ quan quản lý theo

quy định; lập dữ liệu quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý (GIS); phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch để các tổ chức, cá nhân và nhân dân biết, thực hiện; tổ chức cắm mốc giới ngoài thực địa theo quy hoạch được duyệt theo quy định hiện hành. Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính chính xác của số liệu, nội dung hồ sơ và đồ án quy hoạch.

**b. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp:**

- Tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định; lập, trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đảm bảo phù hợp với nội dung Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 được chấp thuận, đáp ứng yêu cầu về tổ chức giao thông, hạ tầng kỹ thuật, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. ĐU, TT. HĐND phường (b/c);
- CT, các PCT. UBND phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Khu phố Phú Xuân;
- LDVP, CV (Thắng);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tạ Quang Lâm**